

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2021/HS-PT**

Ngày: 02-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hạnh

Ông Lê Quang Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Minh C. Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Minh C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Minh C (Tên gọi khác: Tý), sinh năm 1987; tại Bình Dương; Nơi đăng ký HKTT: thôn H, xã T1, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: tổ 8, ấp M, xã T2, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Bùi Minh S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Lê Thị Út H, sinh năm 1982 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20 tháng 01 năm 2020, bị Công an xã T2 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 27 tháng 3 năm 2020 chấp hành xong.

Nhân thân: Tại Bản án số 63 ngày 16 tháng 3 năm 2006 của Tòa án nhân dân tỉnh B tuyên phạt Bùi Minh C 3 năm tù về tội Cướp tài sản. Đến ngày 01 tháng 02 năm 2008 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22 tháng 12 năm 2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 24 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Văn B đến quán nước tại tổ 10, ấp M, xã T2, huyện Đ, tỉnh Bình Phước do Nguyễn Văn M làm chủ để uống nước. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, B đi ra phía sau vườn của quán nước thấy T (chưa rõ nhân thân) cùng với Lê Văn U, Vũ Văn Đ, Nguyễn Duy L, Trần Minh S, Lê Văn K, Võ Thị Kim T1, Nguyễn Văn C, Trần Nguyễn S đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu, còn Nguyễn Văn M, Phạm Trung H, Nguyễn Chí T3, Vũ Thị Kiều A đứng xem. Chơi được một lúc thì T nghỉ làm cái và đi về. Lúc này, B vào làm cái để cho U, Đ, L, S, K, T1, C, S đặt tiền. Sau đó, Bùi Minh C đến cùng tham gia đánh bạc. Khi chơi, B sử dụng 1.000.000 đồng, U sử dụng 100.000 đồng, Đ sử dụng 500.000 đồng, L sử dụng 100.000 đồng, S sử dụng 200.000 đồng, K sử dụng 1.500.000 đồng, T1 sử dụng 300.000 đồng, C sử dụng 40.000 đồng, C sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, S chưa rõ số tiền sử dụng đánh bạc. Tuy không có thỏa thuận trước nhưng trong quá trình chơi, Nguyễn Văn M thu lợi số tiền 280.000 đồng của những người chơi vì lý do cho mượn địa điểm để đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, C nghỉ chơi, còn B, U, Đ, L, S, K, T1, C và S đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh được:

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc tại thời điểm Bùi Minh C tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu là 3.890.000 đồng, bao gồm: Nguyễn Văn B sử dụng 1.000.000 đồng, Lê Văn U sử dụng 100.000 đồng, Vũ Văn Đ sử dụng 500.000 đồng, Nguyễn Duy L sử dụng 100.000 đồng, Trần Minh S sử dụng 200.000 đồng, Lê Văn K sử dụng 1.500.000 đồng, Võ Thị Kim T1 sử dụng 300.000 đồng, Nguyễn Văn C sử dụng 40.000 đồng, Bùi Minh C sử dụng 150.000 đồng.

Tổng số tiền đã chứng minh được sử dụng vào mục đích đánh bạc tại thời điểm bắt quả tang Nguyễn Văn B là 2.800.000 đồng, bao gồm: Xung quanh chiếu bạc 20.000 đồng, Nguyễn Văn B số tiền 400.000 đồng, Lê Văn U số tiền 80.000 đồng, Vũ Văn Đ số tiền 700.000 đồng, Nguyễn Văn M số tiền 100.000 đồng, Trần Minh S số tiền 100.000 đồng, Lê Văn K số tiền 1.400.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh C phạm tội “Đánh bạc”;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Bùi Minh C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Minh C số tiền 15.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021, bị cáo Bùi Minh C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Bùi Minh C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Minh C; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Bùi Minh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Minh C được thực hiện trong thời hạn luật định, có nội dung, hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xem xét, giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Minh C thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nhận định, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Bùi Minh C phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Minh C, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, sử dụng số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo có con còn nhỏ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có trình độ học vấn thấp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu là giấy khai sinh của con là cháu Bùi Thị Hoài A, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2021. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Hơn nữa, tại thời điểm phạm tội ngày 24 tháng 8 năm 2020, bị cáo đang có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa (ngày 20 tháng 01 năm 2020 bị Công an xã T1 xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà tiếp tục đánh bạc, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật, không có sự ăn năn hối cải. Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Minh C phải chịu theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Minh C; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Bùi Minh C.

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh C phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Minh C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Minh C số tiền 15.000.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Minh C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 - CA tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQĐT - Công an huyện Đ;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ HCTP; Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thanh Thảo